Ký bởi: Văn phòng Ủy ban nhân dân
Cơ quan: Tỉnh Đồng Nai
Thời gian ký: 28.05.2020 15:29:03 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1726 /QĐ-UBND	*Đồng Nai, ngày 28 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt bổ sung danh sách và kinh phí hỗ trợ đối tượng người có công với cách mạng theo Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Long Thành

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

Căn cứ Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

Trên cơ sở Kế hoạch số 4979/KH-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Trên cơ sở Văn bản số 5406/UBND-KGVX ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Kế hoạch số 4979/KH-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Xét đề nghị của Chủ tịch UBND huyện Long Thành tại Công văn số 5113/UBND-VX ngày 26 tháng 5 năm 2020 về việc danh sách bổ sung người có công được hỗ trợ do ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 theo Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 160/TTr-LĐTBXH ngày 28 tháng 5 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung danh sách và kinh phí hỗ trợ đối tượng người có công với cách mạng theo Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Long Thành gồm 16 đối

tượng và tổng kinh phí hỗ trợ là 21.300.000 đồng (hai mươi mốt triệu, ba trăm ngàn đồng chẵn); cụ thể như sau:

1. Có 07 đối tượng là người có công với cách mạng hưởng trợ cấp hàng tháng, với kinh phí hỗ trợ là 8.700.000 đồng.

2. Có 09 đối tượng là thân nhân người có công với cách mạng hưởng trợ cấp hàng tháng, với kinh phí hỗ trợ là 12.600.000 đồng.

3. Kinh phí thực hiện: Sử dụng từ nguồn ngân sách huyện Long Thành (50% dự phòng ngân sách huyện năm 2020 và nguồn cải cách tiền lương còn dư ngân sách huyện).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND huyện Long Thành chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội hợp đồng với Bưu điện cùng cấp chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Bưu điện tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Long Thành và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hòa Hiệp

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CẤP BỔ SUNG HỖ TRỢ NGƯỜI CÓ CÔNG GẶP KHÓ KHĂN DO ĐẠI DỊCH COVID- 19 HUYỆN LONG THÀNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1720/QĐ-UBND ngày 28/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND /thẻ căn cước công dân	Địa chỉ, nơi cư trú	NCC đang hưởng trợ cấp hàng tháng		Trùng đối tượng NCC hoặc đối tượng khác trong Quyết định của Thủ tướng Chính phủ *(ghi rõ đối tượng trùng)*	Số tiền (đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
		Nam	Nữ			NCCđang hưởng TCUĐ hàng tháng *(ghi rõ đối tượng)*	Thương binh trợ cấp mất sức LĐ hàng tháng				
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*
I	**Xã AN PHƯỚC**										
1	Trần Xuân Định	1953		183019047	Xã An Phước	Bệnh binh 61%			1.500.000		
	Tổng số: 01 người								**1.500.000**		
II	**THỊ TRẤN LONG THÀNH**										
2	Phạm Thị Minh		1945	270302642	Thị trấn Long Thành	Tuất TB		Lao động tự do	1.500.000		
3	Nguyễn Thị Thủy		1948		Thị trấn Long Thành	Tuất TB		Lao động tự do	1.500.000		
4	Trần Thị Bay		1946	270376576	Thị trấn Long Thành	Tuất TB		Lao động tự do	1.500.000		
5	Trần Thị Hạnh				Thị trấn Long Thành	Tuất TB		Lao động tự do	1.500.000		
6	Trần Thị Gương		1941	270630412	Thị trấn Long Thành	Tuất TB		Lao động tự do	1.500.000		
7	Nguyễn Ngọc Lan		1953		Thị trấn Long Thành	Tuất BB		Lao động tự do	1.500.000		
8	Nguyễn Thị Tiến				Thị trấn Long Thành	Tuất BB		Lao động tự do	1.500.000		
9	Nguyễn Phương Nhâm	1952			Thị trấn Long Thành	CĐHH		Lao động tự do	1.500.000		
10	Bùi Công Giáo	1961		151244566	Thị trấn Long Thành	TB			600.000		Đã nhận 900.000 đồng bên bán vé số
	Tổng số: 09 người								**12.600.000**		
III	**XÃ BÌNH SƠN**										
11	Nguyễn Thị Lượm		1953			CCCM		Lao động tự do	1.500.000		
12	Nguyễn Minh Tuấn	1975				CĐHH gián tiếp			600.000		Đã nhận 900.000 đồng bên bán vé số

	Tổng số: 02 người								**2.100.000**		
IV	**XÃ LONG PHƯỚC**										
13	Nguyễn Thanh Bình	1958		270218796		CĐHH		Lao động tự do	1.500.000		
	Tổng số: 01 người								**1.500.000**		
V	**XÃ TÂN HIỆP**										
14	Nguyễn Văn Thành	1964		21399899		Thương binh			600.000		Đã nhận 900.000 đồng bên bán vé số
	Tổng số: 01 người								**600.000**		
VI	**XÃ PHƯỚC THÁI**										
15	Lê Văn Minh	1942			Xã Phước Thái	Thương binh			1.500.000		
	Tổng số: 01 người								**1.500.000**		
VII	**XÃ BÌNH AN**										
16	Nguyễn Thị Vỹ		1943		Xã Bình An	Vợ liệt sĩ			1.500.000		
	Tổng số: 01 người								**1.500.000**		

Tổng cộng: Số người hỗ trợ: 16 người; số tiền: 21.300.000 đồng; bằng chữ: Hai mươi mốt triệu, ba trăm ngàn đồng chẵn./.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hòa Hiệp